

Số: 295 /BC-UBND

Tủa Chùa, ngày 29 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2024 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 2360/UBND-TH ngày 27/5/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Công văn số 1043/SKHĐT-TH ngày 25/5/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025; Công văn số 1061/SKHĐT-TH của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh thời hạn gửi báo cáo tại Văn bản số 1043/SKHĐT-TH ngày 25/5/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên;

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024, UBND huyện Tủa Chùa báo cáo dự ước tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, cụ thể như sau:

#### Phần thứ nhất

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

#### A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### I. Trên lĩnh vực phát triển kinh tế

##### 1. Sản xuất nông nghiệp

##### 1.1. Cây lương thực

a) Cây lương thực có hạt: Tổng diện tích cây lương thực có hạt đạt 6.907/9.056 ha (đạt 76,27% kế hoạch); Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 3.921,86 tấn (đạt 13,45% kế hoạch)<sup>1</sup>.

b) Cây lương thực khác: Tổng diện tích trồng 685 ha (đạt 100% kế hoạch), trong đó: Cây sắn trồng 600 ha (đạt 100% kế hoạch); cây khoai trồng 85 ha (đạt 100% kế hoạch).

<sup>1</sup> Lúa xuân gieo cấy 590 ha (đạt 100% kế hoạch); năng suất ước đạt 62,23 tạ/ha, sản lượng ước đạt 3.671,9 tấn (đạt 98,32% kế hoạch); Lúa nương gieo trồng 986/1.248 ha (đạt 79% kế hoạch); Ngô xuân gieo trồng 133 ha (đạt 100% kế hoạch), năng suất đạt 15,2 tạ/ha, sản lượng đạt 202,1 tấn (đạt 76,74% kế hoạch); Lúa mùa gieo cấy 168/2.055 ha (đạt 8,18% kế hoạch); Ngô mùa gieo trồng 5.030/5.030 ha (đạt 100% kế hoạch).

**1.2. Cây công nghiệp:** Tiếp tục vận động nhân dân bảo vệ, chăm sóc 595,89 ha chè hiện có, đến thời điểm hiện tại sản lượng chè búp tươi đạt 65 tấn, sản lượng chè thương phẩm chế biến đạt 13 tấn (*đạt 56,75% kế hoạch*); gieo trồng 87/165 ha đậu đỗ các loại (*đạt 52,73% kế hoạch*). Tổ chức tuyên truyền, vận động trồng trên 1,5 vạn cây chè phân tán, hiện đã trồng được 4.000 cây (*đạt 26,67% kế hoạch*).

**1.3. Chăn nuôi, thú y:** Tổng đàn gia súc, gia cầm đạt 385.667 con<sup>2</sup> (*đạt 95,88% kế hoạch*). Cấp phát 4.500 liều vắc xin đại, 1.200 lít hoá chất thực hiện tiêm phòng, phun phòng theo kế hoạch.

**1.4. Thủy sản:** Toàn huyện có 80 ha diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, 352 lồng bè nuôi trồng thủy sản tại các xã vùng lòng hồ; sản lượng nuôi trồng đạt 48,75 tấn (*đạt 42,39% kế hoạch*); sản lượng khai thác, đánh bắt đạt 29,78 tấn (*đạt 50,91% kế hoạch*).

### **1.5. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ diện tích rừng hiện có, khuyến khích phát triển khoanh nuôi tái sinh rừng, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ và chi trả dịch vụ rừng, thực hiện trồng trên 20.000 cây phân tán (*đạt 66,67% kế hoạch*), vận động người dân đăng ký khoanh nuôi tái sinh 550 ha rừng tự nhiên;

- Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Trong 6 tháng đầu năm 2024, xảy ra 01 vụ cháy rừng tại bản Phai Tung, xã Mường Báng với thiệt hại hoàn toàn 9.700m<sup>2</sup> không có khả năng phục hồi; phát hiện 23 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp<sup>3</sup>, đã xử lý 21 vụ, đang giải quyết 02 vụ. Tạm giữ, tịch thu các công cụ vi phạm gồm các loại dao phát, máy cưa, gỗ thông thường, gỗ quý hiếm; thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 113.750.000 đồng.

### **1.6. Thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất**

- Thực hiện 01 dự án áp dụng giống mới (Hana 167, Dự hương 8) bằng nguồn vốn Nghị định 62/2019/NĐ-CP trên địa bàn xã Tủa Thành, Mường Đun, với quy mô 74 ha với 651 hộ tham gia; năng suất ước đạt 75 tạ/ha, sản lượng ước đạt 555 tấn;

- Ban hành Kế hoạch thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất lĩnh vực nông nghiệp sử dụng nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. UBND huyện đã phê duyệt 09 dự án hỗ trợ lúa, ngô, sắn, thủy sản; UBND các xã đã phê duyệt và thực hiện 52 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (hỗ trợ trồng ngô, lúa, gia cầm...), hiện các đơn vị chủ đầu tư, các

<sup>2</sup> Đàn trâu 16.345 con (*đạt 99,42% kế hoạch*); đàn bò 6.020 con (*đạt 97,81% kế hoạch*); đàn lợn 50.413 con (*đạt 94,46% kế hoạch*); đàn dê 20.857 con (*đạt 97,37% kế hoạch*); đàn ngựa 483 con (*đạt 98,57% kế hoạch*); đàn gia cầm 291.549 con (*đạt 95,79% kế hoạch*).

<sup>3</sup> 06 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật; 01 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật; 02 vụ khai thác rừng trái pháp luật; 01 vụ vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng; 12 vụ phá rừng trái pháp luật; 01 vụ vi phạm các quy định của Pháp luật về phòng cháy chữa cháy gây cháy rừng.

cộng đồng được hỗ trợ đang tập trung triển khai thực hiện dự án, dự kiến hoàn thành giải ngân thanh toán trong quý II, III.

## 2. Công nghiệp, xây dựng

**2.1. Công nghiệp:** Duy trì các sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Điện sản xuất; đá xây dựng; gạch xây dựng; các nghề rèn, thêu, dệt thổ cẩm, sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 126,4 tỷ đồng (*đạt 56,13% kế hoạch*).

### 2.2. Giao thông, xây dựng và quản lý quy hoạch

**a) Giao thông:** Hoạt động dịch vụ vận tải được duy trì, đảm bảo phương tiện giao thông công cộng và an toàn giao thông để nhân dân đi lại thuận lợi, an toàn; chỉ đạo các xã tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn, bản; chi trả 178,5 triệu đồng kinh phí khoán duy tu các tuyến đường, xử lý 542 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông, nộp ngân sách Nhà nước 423,65 triệu đồng.

**b) Quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng, thẩm định các dự án đầu tư:** Tổ chức lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Khu phía Tây Nam thị trấn Tủa Chùa với quy mô 186 ha; Tăng cường quản lý nhà nước trong công tác quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng; quản lý cây xanh đô thị; cấp phép xây dựng. Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiếp nhận và cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 07 hộ gia đình.

## 3. Thương mại, dịch vụ

- Hoạt động thương mại trên địa bàn huyện tiếp tục phát đa dạng bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường, hàng hóa đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân, giá cả các mặt hàng thiết yếu tương đối ổn định. Với sự tham gia tích cực của các thành phần kinh tế, hoạt động đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở thương mại được quan tâm, chú trọng đầu tư, phát triển đa dạng ngành hàng đã góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại phát triển. Hệ thống mạng lưới thương mại tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa đã được quan tâm phát triển góp phần cung cấp các nguồn hàng hóa chất lượng đến với đồng bào, dân tộc trong vùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 379,9 tỷ đồng (*đạt 57,34% so với kế hoạch*);

- Hoạt động dịch vụ vận tải, dịch vụ bưu chính, viễn thông được duy trì, hành khách vận chuyển ước đạt 91.600 người (*đạt 54,52% kế hoạch*); Hành khách luân chuyển ước đạt 16.746 nghìn người.km (*đạt 55,14% kế hoạch*); Hàng hóa vận chuyển ước đạt 295.300 tấn (*đạt 53,79% kế hoạch*); Hàng hóa luân chuyển ước đạt 13.694 nghìn tấn.km (*đạt 55,59% kế hoạch*);

- Bưu chính - viễn thông: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 01 đơn vị bưu chính, 02 đơn vị viễn thông, 67 trạm phát sóng di động, 12/12 xã, thị trấn có sóng điện thoại di động và internet.

- Điện lực: Toàn huyện có 12/12 xã, thị trấn, 111/120 thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia, 10.398 khách hàng sử dụng điện; tổng lượng điện thương phẩm đạt 7,060 triệu Kwh.

**4. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện đến ngày 15/6/2024 đạt 415.860 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp đạt 414.550 triệu đồng (*đạt 56% dự toán tỉnh và huyện giao*); so với cùng kỳ năm 2023 tăng 17%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024 đạt 452.181 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp đạt 450.877 triệu đồng (*đạt 60% dự toán tỉnh và huyện giao*). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/6/2024 đạt 12.697 triệu đồng (*đạt 77% dự toán tỉnh giao và đạt 73% dự toán huyện giao*); so với cùng kỳ năm 2023 tăng 30%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024 đạt 13.000 triệu đồng (*đạt 79% dự toán tỉnh giao và đạt 75% dự toán huyện giao*). Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 15/6/2024 đạt 311.627 triệu đồng (*đạt 42% dự toán giao*); so với cùng kỳ năm 2023 tăng 11%. Ước thực hiện đến ngày 30/6/2024 đạt 345.100 triệu đồng (*đạt 46% dự toán giao*).

### **5. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể**

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 187-CTrHĐ/TU ngày 03/05/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; tăng cường hoạt động gặp mặt, đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp nhất là trong bước thực hiện dự án đầu tư;

- Toàn huyện có 04 chi nhánh doanh nghiệp, 34 doanh nghiệp tư nhân, 13 hợp tác xã; 1.098 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động. Trong 6 tháng đầu năm, có 01 hợp tác xã, 42 hộ kinh doanh cá thể đăng ký thành lập mới; 01 hợp tác xã, 12 hộ kinh doanh cá thể chấm dứt hoạt động kinh doanh, 01 hợp tác xã tạm dừng hoạt động 6 tháng; 03 hợp tác xã không hoạt động và không có địa chỉ trụ sở hoạt động trên địa bàn cần giải thể theo hình thức bắt buộc<sup>4</sup>.

### **6. Tài nguyên và môi trường**

#### **6.1. Đất đai**

- Thực hiện thống kê đất đai năm 2023 gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, năm 2025 và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 trên địa bàn;

- Trình UBND tỉnh thu hồi và giao đất cho Công an tỉnh để xây dựng trụ sở làm việc của Công an xã Xá Nhè; ban hành thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện; quyết định giao đất lâm nghiệp chưa có rừng cho 2.130 hộ trên địa bàn các xã: Sín Chải, Huổi Sớ, Tả Sìn Thàng, Xá Nhè, Tả Phìn, Sính Phình, Lao Xả Phình với tổng diện tích

<sup>4</sup> 01 Hợp tác xã đã giải thể: Quyết Tiến; 01 Hợp tác xã xin ngừng hoạt động 6 tháng: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Huổi Lược; 03 hợp tác xã không hoạt động và không có chủ sở hoạt động trên địa bàn: Hợp tác xã Linh Hồng Việt, Đức Chính, nông nghiệp Huổi Trắng.

được giao 2.491,3 ha<sup>5</sup>; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 14 trường hợp.

**6.2. Lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản:** Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn; phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tham gia kiểm tra tại thực địa Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường Lầu Câu Phình (xã Lao Xả Phình) - Làng Sảng (xã Tả Sìn Thàng) và công trình Đường giao thông Hâu Chua - Làng Giang, xã Sín Chải.

**6.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường:** Ban hành Chỉ thị về bảo vệ môi trường; chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán; quản lý, xử lý chất thải và vệ sinh môi trường; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới 22/3; ngày Khí tượng thế giới 23/3 và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024.

## 7. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

**7.1. Thủy lợi:** Thường xuyên kiểm tra hoạt động các công trình thủy lợi, các hồ chứa nước, xây dựng phương án điều tiết nước hợp lý, áp dụng các giải pháp tưới chống hạn tại một số cánh đồng lớn trên địa bàn nhằm đảm bảo cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp vụ Xuân. Chỉ đạo các xã, thị trấn duy trì hoạt động 89 công trình thủy lợi, bộ máy quản lý thủy nông, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ dịch vụ công ích thủy lợi để kịp thời khắc phục sửa chữa các hư hỏng nhỏ đảm bảo nước tưới cho sản xuất. Hoàn thành rà soát số liệu Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sinh hoạt nông thôn năm 2023 trên địa bàn huyện, với tỷ lệ số hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 84,6%.

**7.2. Khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn:** Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024. Trong 6 tháng đầu năm 2024, thời tiết diễn biến hết sức bất thường; rét đậm, rét hại, mưa đá kèm theo lốc xoáy làm ảnh hưởng thiệt hại một số tài sản của cơ quan và một số hộ dân, ước thiệt hại do thiên tai gây ra trên 1 tỷ đồng<sup>6</sup>.

## 8. Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị và UBND các xã thực hiện nghiêm các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện các CTMTQG về xây dựng nông thôn mới<sup>7</sup>; duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt trên địa bàn các xã, triển khai

<sup>5</sup> Xã Sín Chải 395 hộ, diện tích giao 590,4 ha; xã Tả Sìn Thàng 335 hộ, diện tích 332ha; xã Xá Nhè 375 hộ, diện tích 409,4 ha; xã Huổi Sớ 402 hộ, diện tích 499,4 ha; xã Tả Phìn 218 hộ diện tích 276,6 ha; xã Sính Phình 267 hộ, diện tích 222,7 ha; xã Lao Xả Phình 138 hộ, diện tích 160,8 ha.

<sup>6</sup> Đợt rét đậm, rét hại xảy ra từ ngày 23/01-01/2/2024 làm chết 48 con trâu, bò của 45 hộ dân trên địa bàn các xã, thị trấn; mưa đá kèm theo lốc xoáy xảy ra trong tháng 3,4 làm tốc mái nhà của 52 hộ dân trên địa bàn các xã Mường Đùn, Tủa Thàng, Tả Phìn, Tả Sìn thàng, Lao Xả Phình, Sính phình, Mường Báng, Sín Chải, Huổi Sớ; toàn bộ hệ thống khung, biển chữ “Hang động Khó Chua La và mô hình nhà đồng bào dân tộc Mông, hệ thống các biển chỉ dẫn; 03 cụm cột treo băng zôn, 08 bộ vòng cờ phướn bị đổ, gãy; 18 băng zôn tuyên truyền bị đứt, 47 cờ phướn bị rách.

<sup>7</sup> Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành bộ tiêu chí Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1833/QĐ-

thực hiện các tiêu chí thôn, bản nông thôn mới. Đến nay, bình quân các xã đạt 12,27/19 (03 xã cơ bản đạt từ 14-15 tiêu chí: Mường Báng, Mường Đun, Tủa Thàng); các xã còn lại cơ bản đạt từ 9-13 tiêu chí; 05 bản: Phai Tung, Tiên Phong, Noong Hung, xã Mường Báng; Đun Nưa, Lọng Phạ, xã Mường Đun đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh khảo sát xây dựng 06 mô hình thí điểm sáng - xanh - sạch - đẹp<sup>8</sup>; đã tổ chức 01 đợt kiểm tra, hướng dẫn 03/11 xã triển khai chương trình nông thôn mới năm 2024; tiếp nhận đăng ký 10 sản phẩm mới của các chủ thể tham gia chương trình OCOP năm 2024.

## II. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

### 1. Giáo dục và đào tạo

#### 1.1. Lĩnh vực giáo dục

- Duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 10/12 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 06/12 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Năm học 2023-2024, toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục; 24/41 trường đạt chuẩn quốc gia; 742 nhóm, lớp và 21.410 học sinh, học viên<sup>9</sup>; so với đầu năm học giảm 150 học sinh, học viên;

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp đạt 30,9% (*tăng 0,2% so với kế hoạch*); tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,9% (*tăng 0,1% so với kế hoạch*); tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,9% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt 96,4% (*giảm 1,3% so với kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 94,4% (*giảm 2,6% so với kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 15 tuổi vào lớp 10 đạt 66,3% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch*); tỷ lệ học sinh 15 đến 18 tuổi học THPT đạt 67,9% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch*).

**1.2. Lĩnh vực đào tạo:** UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố năm 2024; thực hiện xin chủ trương và đăng ký, ra quyết định cho cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng<sup>10</sup>; mở 13

---

UBND về Ban hành Bộ tiêu chí xã Nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1926/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí thôn, bản nông thôn mới và Bộ tiêu chí thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2025.

<sup>8</sup> Xã Mường Báng 02 mô hình; xã Mường Đun 04 mô hình.

<sup>9</sup> Mầm non: 14 trường, 247 nhóm, lớp, 5.892 trẻ (*tăng 15 trẻ so với đầu năm học*); tiểu học 13 trường, 301 lớp, 8.298 học sinh (*giảm 32 học sinh so với đầu năm học*); trung học cơ sở 10 trường và 02 trường THPT có học sinh trung học cơ sở, 142 lớp, 5.332 học sinh (*giảm 73 học sinh so với đầu năm học*); THPT 04 trường, 48 lớp, 1.777 học sinh (*giảm 53 học sinh so với đầu năm học*); 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên với 04 lớp bổ túc THPT, 111 học viên (*giảm 07 học viên so với đầu năm học*).

<sup>10</sup> Xin chủ trương đồng ý cho cán bộ tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương (06 người); xin chủ trương cử cán bộ dự xét tuyển lớp đào tạo Cao cấp lý luận chính trị, hệ không tập trung, khóa học 2024-2026 tại tỉnh Điện Biên (02 người); xin chủ trương cho công chức tham gia các khóa bồi dưỡng do Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên tổ chức (03 người); đồng ý cho 01 cán bộ xã đi đào tạo

lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn, với 455 học viên; 02 lớp tập huấn nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ với 132 học viên; triển khai mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đôi với cán bộ, công chức làm công tác tin ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện.

## **2. Văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông**

### **2.1. Văn hóa, thể thao, du lịch**

- Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch; Kế hoạch phát triển Du lịch năm 2024. Tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo kế hoạch<sup>11</sup>; xây dựng và ban hành các kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình của huyện<sup>12</sup>; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch do tỉnh tổ chức<sup>13</sup>;

- Phối hợp với Ban Quản lý di tích tỉnh Điện Biên khảo sát thực địa, đánh giá hiện trạng, khảo tả và thu thập thông tin đối với hang động Chua Po và hang Nhím tại xã Lao Xả Phình (hiện đang phối hợp lập hồ sơ công nhận Hang Chua Po, xã Lao Xả Phình là di tích Danh lam thắng cảnh cấp tỉnh); đón trên 18 nghìn lượt khách đến tham quan, trải nghiệm tại huyện (hang động Khó Chua La đã đón 5.236 lượt khách với tổng số tiền thu được 46.120.000 đồng).

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn chuẩn bị các điều kiện phục vụ đại biểu, khách du lịch trong thời gian tổ chức Khai mạc Năm Du lịch quốc gia - Điện Biên và Lễ hội Hoa Ban năm 2024. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, vẻ đẹp mảnh đất và con người Tủa Chùa, góp phần bảo tồn, tôn vinh bản sắc văn hóa gắn với phát triển du lịch, phát triển kinh tế - xã hội để thu hút khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm tại huyện nhân sự kiện Năm Du lịch quốc gia - Điện Biên.

### **2.2. Thông tin - Truyền thông**

- Tổ chức treo 192 băng zôn tuyên truyền, 40 lượt tuyên truyền trên xe thông tin lưu động<sup>14</sup>; xây dựng 50 bài tuyên truyền dịch bằng 3 thứ tiếng (Kinh,

trình độ đại học; xin chủ trương đồng ý cho cán bộ xã đi đào tạo trình độ Đại học (01 người); phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức công tác, tiếp xúc, làm việc trực tiếp với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Tủa Chùa tham gia lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số - tiếng Mông (130 người); đăng ký bồi dưỡng nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số với mô hình đào tạo trực tuyến MOOC “daotao.ai” (19 người); đăng ký nhu cầu tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024 do Sở Nội vụ tổ chức (29 người).

<sup>11</sup> Chương trình giao lưu văn nghệ tiến tâm binh lên đường nhập ngũ năm 2024; giải Cầu lông mừng Đảng quang vinh, mừng xuân Giáp Thìn 2024; Hội thi chọi dê và biểu diễn khèn Mông tại xã Sính Phình; đêm diễn chương trình văn nghệ chào mừng kỷ niệm kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) và kỷ niệm 49 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất Đất nước.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 41/KH-BCĐ ngày 21/02/2024 về thực hiện Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/02/2024 về phát triển du lịch huyện Tủa Chùa năm 2024; Kế hoạch số 44/KH-BCĐ ngày 26/02/2024 về thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực trên địa bàn huyện năm 2024.

<sup>13</sup> Kết quả: Đạt giải A không gian văn hóa vùng cao; 02 tiết mục múa khèn tập thể đạt giải A; 01 tiết mục múa khèn đơn đạt giải B; 01 tiết mục múa khèn đôi đạt giải C; đạt giải khèn mông có chủ đề ấn tượng nhất; 02 tiết mục trình diễn trang phục đạt giải A; 02 tiết mục trình diễn trang phục đạt giải B; 01 tiết mục trình diễn đạt giải C; kéo co đạt giải ba; xe đạp thồ và tải đạn Nữ đạt giải nhì; xe đạp thồ và tải đạn Nam đạt giải ba.

<sup>14</sup> Tuyên truyền: Mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn năm 2024; hội xuân xã Sính Phình; 94 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; năm Du lịch Quốc gia Điện Biên năm 2024; 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024); 49 năm ngày giải phóng Miền Nam (30/4/1975 - 30/4/2024) và 138 năm ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 -

Thái, Mông) để tuyên truyền trên xe thông tin lưu động; xây dựng 47 bản tin, 497 tin, 91 phóng sự, 25 trang truyền hình cơ sở, trên 410 bài đăng trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của huyện và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;

- Duy trì tốt công tác thu, tiếp sóng các chương trình truyền thanh - truyền hình của Trung ương, chương trình thời sự của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên; tiếp phát lại 3.420 giờ sóng truyền thanh, 72 giờ phát sóng phát thanh của địa phương;

- Tập trung triển khai các hoạt động xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản được ký số đạt 98,16%.

### **3. Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình**

#### **3.1. Y tế**

- Tập trung tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động về phòng, chống dịch bệnh; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, bảo đảm về nhân lực, thuốc điều trị, trang thiết bị y tế đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chiến dịch tiêm chủng cho các đối tượng trẻ em. Công tác phòng, chống các dịch bệnh khác trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc, chủ động, đồng bộ, đảm bảo có thể chủ động đối phó với dịch khi có tình huống khẩn cấp xảy ra;

- Duy trì 11 xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 và 04 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; phấn đấu năm 2024 hoàn thành các tiêu chí để 02 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế); Chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác dân số và phát triển; hệ thống y tế cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn; các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện, chỉ suy dinh dưỡng trẻ em giảm đáng kể; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi và dưới 5 tuổi giảm xuống 24,9%. Tổng số lượt khám chữa bệnh đạt 24.848 lượt người, điều trị nội trú 5.944 lượt người, điều trị ngoại trú 95 lượt người.

**3.2. Dân số:** Dân số trung bình 64.033 người, chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được bảo đảm; công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết được triển khai sâu rộng đến cơ sở. Trong 6 tháng đầu năm, có 128 trường hợp tảo hôn, không có trường hợp hôn nhân cận huyết thống.

#### **4. Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giải quyết việc làm, kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2024. Duy trì việc làm thường xuyên



36.805 người, tạo việc làm mới 428 người (*đạt 53,5% so với kế hoạch giao*); phối hợp với các công ty, doanh nghiệp tuyên truyền, tư vấn và tuyển dụng 18 lao động đi làm việc trong nước theo hợp đồng, hiện đã có 03 lao động đi làm việc trong nước theo hợp đồng; giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, người già cô đơn, trẻ mồ côi theo quy định<sup>15</sup>;

- Triển khai công tác bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện năm 2024; Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2024-2030; tổ chức động viên, thăm hỏi, tiếp nhận và tặng 1.070 suất quà cho ho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi<sup>16</sup>;

- Chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát, lập danh sách cấp thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số và trẻ em dưới 6 tuổi theo đúng quy định. Toàn huyện có 2.402 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; 1.200 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; 1.810 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp; 62.785 người tham gia bảo hiểm y tế.

### III. Thực hiện các nguồn vốn

**1. Vốn đầu tư:** Tổng các nguồn vốn đầu tư và vốn sự nghiệp được giao năm 2024 để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình, dự án và các nội dung chính sách hỗ trợ của huyện: 360.300,438 triệu đồng, trong đó dự toán chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024: 23.602,438 triệu đồng, đã giải ngân 103.074,745 triệu đồng (*đạt 28,61% kế hoạch vốn giao*), cụ thể:

**1.1. Nguồn vốn đầu tư công trung hạn:** Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao 303.214,5 triệu đồng, đã giải ngân 70.674,025 triệu đồng (*đạt 23.31% kế hoạch vốn giao*), chi tiết như sau:

- Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh quản lý): Kế hoạch vốn giao 7.000 triệu đồng, đã giải ngân 7.000 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);

<sup>15</sup> Chi trả trợ cấp hàng tháng cho 31 người có công; Tiếp nhận 66 suất quà của Chủ tịch nước, 03 suất quà của UBND tỉnh trị giá 21.600.000 đồng tặng gia đình người có công; Tiếp nhận 83 suất quà của các cơ quan, đơn vị trị giá 99.000.000 đồng tặng cho các gia đình thương binh, gia đình bệnh binh, gia đình liệt sĩ, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ; Tặng 84 suất quà trị giá 50.400.000 đồng từ quỹ đền ơn đáp nghĩa cho gia đình, thân nhân người có công với cách mạng; thăm hỏi, động viên, tặng quà cho 14 gia đình người có công với cách mạng; chi trả thường xuyên 3.781 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, kinh phí thực hiện 9.048.820.000 đồng; hỗ trợ 40,125 tấn gạo, kinh phí 768 triệu đồng cho 639 hộ bị thiếu đói, không có khả năng ăn Tết; Tiếp nhận, trao tặng 1.704 suất quà trị giá 838.600.000 đồng của các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, tài trợ cho các gia đình hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; tiếp nhận 1.129 suất quà trị giá 2.149.000.000 đồng của Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam các cơ quan, tổ chức, cá nhân ủng hộ cho hộ nghèo, cận nghèo nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ, chúc thọ, mừng thọ cho 391 người, kinh phí thực hiện 261.300.000 đồng; chi trả mai táng phí cho 38 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền là 273.600.000 đồng; Hỗ trợ mai táng phí đột xuất, khẩn cấp cho 04 hộ gia đình với kinh phí thực hiện 72.000.000 đồng; chỉ đạo các xã cấp giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

<sup>16</sup> Tặng 232 suất quà trị giá 56.100.000 đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi; tặng 2 suất quà cho Trung tâm Bảo trợ xã hội và Làng trẻ em SOS tỉnh Điện Biên trị giá 5.000.000 đồng; tiếp nhận 550 suất quà, trị giá 158.000.000 đồng của các cơ quan, đơn vị tặng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật, mồ côi nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ; tổ chức Diễn đàn trẻ em với 70 trẻ em tham gia diễn đàn; với tổng số tiền là trên 87,1 triệu đồng bằng nguồn kinh phí Chương trình vùng Tùa Chùa 2; nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 đã trao 286 suất quà, trị giá 62,8 triệu đồng; Tiếp nhận 120.000.000 đồng do tổ chức Blue Dragon International Ô-xtô-rây-li-a VPĐD tại Việt Nam trợ làm nhà ở và phát triển chăn nuôi trâu, bò cho 04 hộ gia đình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Mường Đùn, Mường Báng, Sín Chải.

- Vốn ngân sách địa phương (cấp huyện quản lý): Kế hoạch vốn giao 18.009 triệu đồng, đã giải ngân 5.065,763 triệu đồng (*đạt 28,13% kế hoạch vốn giao*);

- Vốn ngân sách trung ương: Kế hoạch vốn giao 165.350 triệu đồng, đã giải ngân 32.834,741 triệu đồng (*đạt 19,86% kế hoạch vốn giao*)<sup>17</sup>;

- Vốn các Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn giao 112.856 triệu đồng, đã giải ngân 25.773,521 triệu đồng (*đạt 22,84% kế hoạch vốn giao*)<sup>18</sup>.

**1.2. Vốn cân đối ngân sách huyện, vốn sự nghiệp đầu tư và các nguồn vốn khác:** Kế hoạch vốn giao 33.483,5 triệu đồng, đã giải ngân 21.981,722 triệu đồng (*đạt 65,65% so với kế hoạch*), chi tiết như sau:

- Vốn cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 18.300 triệu đồng, đã giải ngân 8.759,720 triệu đồng (*đạt 47,87% so với kế hoạch vốn giao*);

- Vốn sự nghiệp giáo dục: Kế hoạch vốn giao 9.469 triệu đồng, đã giải ngân 9.385,551 triệu đồng (*đạt 99,12% so với kế hoạch vốn giao*);

- Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội: Kế hoạch vốn giao 3.954 triệu đồng, đã giải ngân 2.394,033 triệu đồng (*đạt 60,55% so với kế hoạch vốn giao*).

- Vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa: Kế hoạch vốn giao 1.760,5 triệu đồng, đã giải ngân 1.442,417 triệu đồng (*đạt 81,93% so với kế hoạch vốn giao*).

**1.3. Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài năm 2023 sang năm 2024:** 23.602,438 triệu đồng; đã giải ngân: 10.418,998 triệu đồng (*đạt 44,14% kế hoạch vốn giao*), chi tiết cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 11.340,749 triệu đồng, đã giải ngân: 7.393,994 triệu đồng (*đạt 65,20% kế hoạch vốn giao*);

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 1.262,778 triệu đồng, đã giải ngân: 1.262,778 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 10.998,911 triệu đồng, đã giải ngân: 1.762,226 triệu đồng (*đạt 16,02% kế hoạch vốn giao*).

**2. Quyết toán công trình, dự án hoàn thành:** Trên địa bàn huyện có 34 công trình, dự án hoàn thành, với tổng mức đầu tư 342.914,935 triệu đồng, trong đó dự án do tỉnh quản lý 11 dự án với tổng mức đầu 244.444 triệu đồng, UBND

<sup>17</sup> Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng: Kế hoạch vốn giao 48.000 triệu đồng, đã giải ngân 15.405,331 triệu đồng (*đạt 32,09% kế hoạch vốn giao*); Ôn định dân cư Phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La: Kế hoạch vốn giao 117.150 triệu đồng, đã giải ngân 17.429,410 triệu đồng (*đạt 14,88% kế hoạch vốn giao*); Dự án bảo vệ và phát triển rừng: Kế hoạch vốn giao 200 triệu đồng, hiện chưa giải ngân thanh toán.

<sup>18</sup> Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch vốn giao 51.206 triệu đồng, đã giải ngân 8.486,285 triệu đồng (*đạt 16,57% kế hoạch vốn giao*); Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch vốn giao 4.690 triệu đồng, đã giải ngân 2.358,369 triệu đồng (*đạt 50,29% kế hoạch vốn giao*); Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn giao 56.960 triệu đồng, đã giải ngân 14.928,867 triệu đồng (*đạt 26,21% kế hoạch vốn giao*).

huyện quản lý 22 dự án với tổng mức đầu tư 95.470,935 triệu đồng, UBND các xã, thị trấn quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; cụ thể:

- Dự án hoàn thành đã thẩm tra phê duyệt quyết toán 15 dự án với tổng mức đầu tư 128.232,94 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 107.948,83 triệu đồng; giá trị quyết toán 107.913,42 triệu đồng<sup>19</sup>.

- Dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán là 06 dự án với tổng mức đầu tư 63.438 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 56.053,91 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 55.958,58 triệu đồng<sup>20</sup>;

- Dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán 13 dự án với tổng mức đầu tư 151.244 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 115.206,75 triệu đồng<sup>21</sup>.

#### **IV. Công tác tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thanh tra và phòng chống tham nhũng**

##### **1. Công tác Tư pháp**

- Xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản triển khai công tác tư pháp, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024; tổ chức 49 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 3.299 lượt người được nghe; Duy trì 05 đơn vị đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Thị trấn, Mường Báng, Mường Đun, Tả Sìn Thàng, Lao Xả Phình), không nhận được văn bản nào của cơ quan, đơn vị đề nghị tham gia góp ý cũng như thẩm định đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

- Đăng ký khai sinh cho 814 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 314 cặp vợ chồng; đăng ký khai tử cho 102 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ, con cho 85 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 242 trường hợp; thay đổi hộ tịch 37 trường hợp; cải chính hộ tịch 342 trường hợp; bổ sung hộ tịch 02 trường hợp; xác định lại dân tộc 03 trường hợp; nuôi con nuôi 01 trường hợp; chứng thực bản sao bằng tiếng Việt 4.676 bản, chứng thực hợp đồng giao dịch 158 việc, chứng thực chữ ký trong các giấy tờ văn bản 46 việc, chứng thực điện tử 80 bản.

##### **2. Cải cách hành chính, ISO, xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng**

###### **2.1. Cải cách hành chính, ISO**

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn huyện, tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa

<sup>19</sup> Dự án do UBND tỉnh quản lý đã phê duyệt quyết toán 01 dự án với tổng mức đầu tư 80.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 61.613,69 triệu đồng; giá trị quyết toán 61.613,69 triệu đồng; Dự án hoàn thành do UBND huyện quản lý đã phê duyệt quyết toán 14 dự án với tổng mức đầu tư 48.232,94 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 46.335,14 triệu đồng; giá trị quyết toán 46.299,73 triệu đồng.

<sup>20</sup> UBND tỉnh quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 43.348 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 36.453,00 triệu đồng; trị cấp phát thanh toán 36.453,00 triệu đồng; UBND huyện quản lý 04 dự án với tổng mức đầu tư 17.090,00 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 16.646,81 triệu đồng; trị cấp phát thanh toán 16.551,48 triệu đồng; UBND xã quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 2.954,1 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 2.954,1 triệu đồng.

<sup>21</sup> Tỉnh quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 09 dự án với tổng mức đầu tư là 121.096 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 98.177,04 triệu đồng; UBND huyện quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 04 dự án với tổng mức đầu tư là 30.148 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 17.029,71 triệu đồng.

liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo kế hoạch đã đề ra; Ban hành các văn bản chỉ đạo công tác cải cách hành chính<sup>22</sup>; chỉ đạo các cơ quan chủ trì thực hiện thu thập tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác chấm điểm Chỉ số CCHC vòng 2 năm 2023; phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện điều tra xã hội học trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng khung chính quyền điện tử; đổi mới đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, nhất là bổ nhiệm cán bộ theo hướng công khai, minh bạch, có tiêu chí rõ ràng với từng vị trí công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan. Tăng cường công tác kiểm tra,

---

<sup>22</sup> Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2024 về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11/01/2024 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2024 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 31/01/2024 về truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 02/2/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Công văn số 78/UBND-NV ngày 24/01/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 20/QĐ-BNV ngày 12/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Công văn số 90/UBND-NV ngày 26/01/2024 về việc triển khai thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính lĩnh vực Nội vụ năm 2024; Công văn số 137/UBND-NV ngày 02/02/2024 về việc nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; Công văn số 172/UBND-NV ngày 22/02/2024 về việc phối hợp triển khai thực hiện điều tra xã hội học xác định chỉ số Cải cách hành chính năm 2023; Công văn số 195/UBND-NV ngày 27/02/2024 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 712/UBND-KSTT ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên (triển khai Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Phiên họp thứ Bảy ngày 02/02/2024); Công văn số 211/UBND-NV ngày 01/3/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên (công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Chính quyền địa phương; Thi đua, khen thưởng thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên); Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 19/3/2024 về cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 và triển khai thực hiện 53 Dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Công văn số 359/UBND-NV ngày 30/3/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên (công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên); Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 31/3/2024 về kiểm tra công tác Cải cách hành chính Nhà nước, phân cấp quản lý Nhà nước và công tác Nội vụ năm 2024 tại các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Công văn số 452/UBND-NV ngày 19/4/2024 về việc công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng tại Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên; Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 14/5/2024 về triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn năm 2024; Quyết định số 2942/QĐ-BCĐ ngày 06/6/2024 về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước huyện Tủa Chùa, giai đoạn 2021-2030.

giám sát và kỷ luật hành chính. Tiếp tục chấn chỉnh thực hiện tốt hơn chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn. Duy trì Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn và các xã, thị trấn; tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến HTQLCL vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước; ban hành kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành ISO<sup>23</sup>.

## 2.2. Tổ chức bộ máy, thi đua - khen thưởng

- Tổng biên chế cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện là 1.306 người<sup>24</sup>. UBND huyện đã thực hiện giao biên chế công chức, số lượng viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị trên cơ sở các quyết định giao biên chế của UBND tỉnh và chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy; trình UBND tỉnh, Sở Nội vụ đề nghị phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước trực thuộc UBND huyện; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của 41 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện; giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên thuộc quản lý của UBND huyện, giao số lượng người làm việc tại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện; thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban chuyên trách của HĐND huyện năm 2023; tổ chức lại Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tòa Chùa; Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tòa Chùa; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Tòa Chùa năm 2024. Thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức<sup>25</sup>.

- Chính quyền cơ sở: Tổng số biên chế cán bộ, công chức cấp xã là 242 người (cán bộ 125 người, công chức 117 người); thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2023<sup>26</sup>; xin ý kiến điều động công

<sup>23</sup> Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 11/3/2024 về áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 về việc ban hành “Chính sách chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 về việc ban hành “Mục tiêu chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 22/3/2024 về thực hiện “Mục tiêu chất lượng” thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

<sup>24</sup> 90 công chức cấp huyện, 1.139 viên chức sự nghiệp giáo dục, 77 viên chức sự nghiệp khác.

<sup>25</sup> Quyết định nghỉ hưu cho hưởng chế độ BHXH 05 người; biệt phái 03 viên chức; chấm dứt hợp đồng làm việc 02 viên chức theo nguyện vọng; bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với 02 công chức; chuyển công tác đối với 05 viên chức; Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 46 viên chức; Bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hạng 2, hạng 3 cho 149 người; thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV đối với viên chức; Bổ nhiệm, điều động và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 12 công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo quản lý; trình Sở Nội vụ đề nghị bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương đối với công chức đã hoàn thành chế độ tập sự 03 người; thôi giao nhiệm vụ kiêm nhiệm đối với công chức (kế toán Văn phòng HĐND&UBND huyện thôi kiêm nhiệm kế toán Phòng Tư pháp); giao nhiệm vụ kiêm nhiệm đối với viên chức (kế toán Trung tâm GDNN-GDTX kiêm nhiệm kế toán Phòng Tư pháp).

<sup>26</sup> Tổng số cán bộ, công chức đã được đánh giá, xếp loại chất lượng: 245/246 người, 01 cán bộ mới được bầu giữ chức vụ, có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng.

chức cấp huyện giữ chức danh cán bộ cấp xã 02 người; phê duyệt vị trí việc làm, giao số lượng cán bộ, công cấp xã; xây dựng Phương án và Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; Thông báo tiếp nhận hồ sơ dự tuyển Nhân viên Thú y xã Mường Báng; Công nhận 15 người được bầu Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo Hội Khuyến học xã Tả Phìn nhiệm kỳ 2024 -2029; thực hiện giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tủa Chùa năm 2024, thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức cấp xã<sup>27</sup>.

- Khen thưởng: Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024; tặng danh hiệu lao động tiên tiến cho 37 tập thể, 198 cá nhân; 54 chiến sĩ thi đua cơ sở; khen thưởng thành tích công tác năm 2023 cho 28 tập thể và 215 cá nhân; khen thưởng đột xuất, chuyên đề cho 19 tập thể và 122 cá nhân; UBND tỉnh tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho 06 tập thể, Bằng khen cho 02 tập thể và 18 cá nhân, Cờ thi đua xuất sắc cho 02 tập thể, Bằng khen cho Nhân dân và Cán bộ huyện Tủa Chùa; Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng và truy tặng Bằng khen cho 02 tập thể, 08 cá nhân; Đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho 05 cá nhân.

- Kỷ luật: Không.

### **3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

**3.1. Công tác thanh tra:** Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024, đến thời điểm báo cáo đã tiến hành 03 cuộc thanh tra<sup>28</sup> (trong đó kỳ trước chuyển sang 01 cuộc, tiến hành trong kỳ 02 cuộc), đã ban hành kết luận thanh tra 02 cuộc, 01 cuộc đang tiến hành thanh tra. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 105.418.000 đồng.

<sup>27</sup> Chuyển xếp lương theo trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với 07 người; điều động 01 người; biệt phái 01 người; đồng ý cho chuyển công tác 02 người xã ra khỏi địa bàn huyện; Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí 01 người; nâng bậc lương thường xuyên 01 người; xếp phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ cấp xã 06 người; Xếp phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã 04 người; Xếp phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố 12 xã, thị trấn 879 người; Xếp phụ cấp người hoạt động không chuyên trách đối với trưởng thôn, bản, tổ dân phố 27 người; Xếp phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách 05 người; Xếp phụ cấp hỗ trợ hàng tháng đối với Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng 03 người; Xếp phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn 22 người; Xếp phụ cấp kiêm nhiệm chức danh 02 người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Xếp phụ cấp kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng 01 người; Hỗ trợ hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã 13 người; thực hiện hỗ trợ tiền mai táng phí cho thân nhân cán bộ xã già yếu đã từ trần 01 người; Trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ điều động và giới thiệu cán bộ cấp xã ứng cử bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân tộc HĐND huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; trình HĐND huyện: Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Huổi Sớ khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết về việc bầu chức vụ Trưởng ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026.

<sup>28</sup> Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách, việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại các trường: Mầm non Sính Phình, Mầm non Trung Thu, Mầm non Sín Chải trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi nộp ngân sách 6.869.000 đồng; Thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách tại các xã: Tủa Thàng, Mường Đun, Huổi Sớ. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi nộp ngân sách 98.549.000 đồng; Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

**3.2. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:** UBND huyện ban hành công văn chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tiếp nhận 01 đơn tố cáo, 14 đơn kiến nghị phản ánh; đơn đủ điều kiện xử lý 15 đơn, 07 đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện, giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện giải quyết, đã giải quyết 06 đơn, 01 đơn đang được kiểm tra, xác minh để giải quyết, 08 đơn không thuộc thẩm quyền, chuyển các cơ quan liên quan giải quyết.

**3.3. Phòng, chống tham nhũng:** Ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản phòng ngừa tham nhũng của các cấp, các ngành liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức. Đến thời điểm hiện tại, toàn huyện có 67 đơn vị với 205 lượt người kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

## V. Công tác dân tộc và tôn giáo

**1. Công tác dân tộc:** Tổ chức thăm hỏi, động viên tặng quà cho 115 người có uy tín trên địa bàn huyện, tiếp tục tuyên truyền các chế độ chính sách dân tộc, các chương trình, dự án được hỗ trợ đối với thôn, xã, dân tộc còn gặp khó khăn theo Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển Kinh tế xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện tổ chức đón Tết Nguyên đán an toàn, tiết kiệm, chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm, cảnh giác các hoạt động tuyên truyền đạo trái phép. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024; Kế hoạch thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024; tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Tòa Chùa lần thứ IV, năm 2024.

**2. Công tác tôn giáo:** Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, tạo điều kiện để các tổ chức, tín đồ tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật. Tình hình tôn giáo trên địa bàn nhìn chung tương đối ổn định, không phát sinh các điểm phức tạp mất ổn định liên quan đến hoạt động tôn giáo.

## VI. Quốc phòng - an ninh

**1. Công tác quốc phòng:** Triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Quản lý tốt vùng trời, địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình; không để bị động, bất ngờ. Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết. Chỉ đạo quân sự, dân quân tham gia tuần tra canh gác phòng chống thiên tai, phòng chống cháy rừng với 487 lượt người tham gia. Huy động 863 người (quân sự, công an, kiểm lâm và các lực lượng) tham gia chữa cháy rừng tại xã Mường Báng bảo đảm kịp thời, an toàn. Hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng trận địa súng máy phòng không 12,7mm bảo vệ khu vực phòng thủ then chốt của huyện. Tiếp tục triển khai xây dựng hạ tầng khu luyện tập tổng hợp huyện. Tổ chức tuyển chọn, bàn

giao công dân tham gia nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an nhân dân cho các đơn vị bảo đảm 100% kế hoạch. Tuyển chọn 15 đồng chí dân quân nữ và cán bộ của huyện tham gia điều binh, điều hành và phát động ủng hộ các lực lượng tham gia, phục vụ Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ được tỉnh đánh giá cao. Triển khai xây dựng 09 ngôi nhà cho các đối tượng chính sách (nhà đồng đội) với số tiền 690 triệu đồng, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng. Chủ động triển khai làm công tác chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện. Chỉ đạo, tổ chức diễn tập phòng thủ xã Trung Thu hoàn thành tốt nhiệm vụ, chặt chẽ, an toàn. Công tác huấn luyện lực lượng thường trực, dự bị động viên, dân quân tự vệ, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh được thực hiện chặt chẽ, đúng kế hoạch bảo đảm tốt về nội dung, quân số và thời gian.

## **2. An ninh, trật tự, thực hiện Đề án 06**

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động; tích cực đấu tranh, ngăn chặn các yếu tố gây mất ổn định về an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở;

- Thực hiện tốt các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; nhất là quản lý cư trú, quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; tham gia Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy” tỉnh Điện Biên đạt giải Ba toàn đoàn. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Phát hiện điều tra, xử lý 29 vụ, 34 đối tượng vi phạm pháp luật về ma túy, thu giữ 15,4132 gam Heroine và 14,8492 gam methamphetamine, 2,7574 gam thuốc phiện, vận động nhân dân giao nộp 223 khẩu súng tự chế.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến là 915 hồ sơ<sup>29</sup>; thu nhận 48.728/49.008 hồ sơ cấp CCCD (đạt 99,2%); thu nhận 41.089/42.857 hồ sơ định danh điện tử (đạt 95,87%); kích hoạt 39.188/41.089 tài khoản định danh điện tử (đạt 95,37%); Tiếp nhận và trả thẻ CCCD do C06 chuyển về 47.671 thẻ; làm sạch 12.105 sim thuê bao chính chủ;

- Thực hiện thí điểm khám, chữa bệnh BHYT bằng CCCD là 10.037 hồ sơ; tiếp nhận 98 lượt liên thông khám sức khỏe lái xe; thu 2.125 vé thanh toán điện tử không dùng tiền mặt tại hang động Khó Chua La, xã Xá Nhè;

<sup>29</sup> Liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT: 106 hồ sơ; Đăng ký khai sinh: 18 hồ sơ; Đăng ký kết hôn 37 hồ sơ; Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ tử tuất 12 hồ sơ; Đăng ký khai tử 01 hồ sơ; Đăng ký thường trú 168 hồ sơ; Đăng ký tạm trú 13 hồ sơ; Thông báo lưu trú 245 hồ sơ; Cấp lưới điện mới hạ áp 80 hồ sơ; Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy 75 hồ sơ; Cấp đổi, cấp lại CCCD 160 hồ sơ.



- Lập hồ sơ hủy/xác lập lại số ĐDCN 16 trường hợp chưa được xác lập lại số định danh cá nhân mới; lệch thông tin giữa ngành thuế với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư 4.019 trường hợp; rà soát dữ liệu tiêm chủng 12.726 trường hợp, đã rà soát làm sạch 12.108/12.726 trường hợp, đạt 95,14%; ký hộ chiếu Vaccine 53.942 trường hợp. Rà soát, đồng bộ dữ liệu liệu học sinh với dữ liệu dân cư 18.474 hồ sơ; Thu nộp học phí không dùng tiền mặt 6.429/9.826 hồ sơ, đạt 65,43%; chi trả học phí không dùng tiền mặt 11.146/15.244 hồ sơ, đạt 73,12%. Triển khai thực hiện số hóa thông tin sổ hộ tịch vào phần mềm chuẩn hóa tạo lập cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Điện Biên là 47.917 hồ sơ; làm sạch thông tin sai lệch giữa sổ hộ tịch và thông tin có trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư 1.137/9.378 thủ tục, đạt 12,12%; Cập nhật thông tin CCCD chủ hộ nghèo, cận nghèo 7.146 hộ, đạt 100%; cập nhật dữ liệu trẻ em 20.489/20.792 trẻ, đạt 98,54%; thu thập số CCCD/ĐDCN 31 người có công với cách mạng; thu thập số CCCD/ĐDCN 3.660 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, đạt 100%, thực hiện cấp và chi trả qua tài khoản ngân hàng 3.176/3.660 người, đạt 86,78%.

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **I. Kết quả đạt được**

Trong 6 tháng đầu năm, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của UBND huyện, đặc biệt là sự phối hợp, chủ động của các cấp, các ngành, nhiều chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội đã đạt được mục tiêu đề ra, các chính sách hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi được chủ động triển khai kịp thời, công tác chăm sóc, bảo vệ rừng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, không xảy ra các vụ phá rừng làm nương; các công trình dự án được triển khai kịp thời, thực hiện đúng quy định về quản lý trong lĩnh vực đầu tư; các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công được triển khai kịp thời, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên; công tác giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực; công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc được quan tâm triển khai; chất lượng các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao có nhiều chuyển biến tích cực; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật triển khai sâu rộng đến các thôn, bản vùng sâu, vùng xa, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên; công tác thanh tra được tăng cường, không để xảy ra các vụ việc tham nhũng, lãng phí. Quốc phòng, an ninh luôn được bảo đảm và giữ vững, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

### **II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Một số chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp chưa đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao (sản lượng lúa chiêm; sản lượng ngô xuân, các hạng mục lâm sinh); việc khai thác tiềm năng lợi thế của các địa phương chưa thực sự hiệu quả; tình trạng vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp, cháy rừng còn xảy ra;

- Số lượng học sinh giảm so với đầu năm học (111 học sinh); tỷ lệ học sinh bỏ học ở cấp THCS và THPT còn xảy ra (THCS 0,57%; THPT 2,41%); tỷ

lệ trường đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ học sinh 11 tuổi vào lớp 6; tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt thấp; Tỷ lệ sinh con thứ 3 còn cao; tình trạng tảo hôn còn xảy ra;

- Công tác giải phóng mặt bằng để triển khai một số dự án đầu tư trên địa bàn còn chậm; Tình hình giải ngân một số nguồn vốn đầu tư còn thấp<sup>30</sup>. Công tác quản lý nhà nước về đất đai tại một số địa phương còn bất cập.

- Việc phối hợp làm sạch dữ liệu Đề án 06 của một số ngành còn chậm, chưa hoàn thành theo tiến độ; Việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ quan, đơn vị kết quả còn thấp; Kết quả thu nhận tài khoản định danh điện tử chưa đạt; Việc làm sạch dữ liệu khách hàng và chuyển đổi sim điện thoại chính chủ của các đơn vị Viễn thông trên địa bàn còn chậm.

## **2. Nguyên nhân**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

- Thời tiết diễn biến phức tạp, không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nắng nóng, hạn hán kéo dài đã làm thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp;

- Khả năng thu hút các các nguồn lực đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn chủ yếu do Trung ương và tỉnh cấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

- Một số công trình dự án chưa giải phóng được mặt bằng dẫn đến không có khối lượng để nghiệm thu, thanh toán, một số công trình dự án không có kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng, chủ yếu tuyên truyền vận động người dân hiến đất nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn giao.

### **2.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Một số địa phương chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo nhân dân chủ động phòng chống thiên tai, phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, phát huy tiềm năng thế mạnh trên địa bàn; chưa có nhà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, thiếu nước sản xuất, thiếu nhân lực trong độ tuổi lao động do chủ yếu đi làm ăn xa cũng là khó khăn lớn trong phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn.

- Công tác truyền truyền bảo vệ và phát triển rừng tại một số địa phương hiệu quả chưa cao; ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng còn hạn chế, chưa tích cực tố giác tội phạm vận chuyển, khai thác trái phép gỗ, lâm sản; phương tiện, trang thiết bị cho công tác phòng chữa cháy còn thiếu và lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

---

<sup>30</sup>Vốn ngân sách địa phương (cấp huyện quản lý); Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Ổn định dân cư Phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La; Dự án bảo vệ và phát triển rừng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và phối kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, quyết liệt, hiệu quả chưa cao; việc nắm bắt và xử lý các thông tin tại cơ sở đôi khi chưa kịp thời.

- Nguồn vắc xin tinh cấp về không đủ dẫn đến tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt thấp; Công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về tuổi kết hôn, đăng ký kết hôn, cam kết không tảo hôn, thực hiện đăng ký kết hôn theo đúng quy định và tuyên truyền về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình hiệu quả chưa cao dẫn đến tình trạng tảo hôn, tỷ lệ sinh con thứ 3 còn cao.

- Công tác tuyên truyền vận động học sinh ra lớp, đi học chuyên cần ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt vẫn phó mặc cho ngành giáo dục. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể một số xã chưa chặt chẽ và thường xuyên. Một bộ phận nhân dân chưa thực sự quan tâm đến việc học hành của con em mình. Mặt khác, một số học sinh chưa đến độ tuổi lao động, gia đình khó khăn dẫn đến tình trạng tự ý bỏ học đi làm ăn xa tại các khu công nghiệp trong nước mặc dù chưa đến độ tuổi lao động.

- Số công dân đi vắng khỏi địa bàn lao động tự do nhiều; công dân không có sim điện thoại, điện thoại di động; công dân già yếu, bệnh tật nên ảnh hưởng đến việc thực hiện một số chỉ tiêu làm sạch dữ liệu dân cư và định danh điện tử; kinh phí mua sắm thiết bị thực hiện Đề án 06 chưa đủ; chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử gặp nhiều trở ngại, một số sim điện thoại đã định danh bị thu hồi do quá hạn; tỷ lệ công dân không có sim điện thoại, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao và vẫn còn thôn, bản chưa được phủ sóng 3G, 4G, chưa có điện lưới quốc gia nên khó khăn cho công tác thu nhận tài khoản định danh.

## **C. DỰ ƯỚC KHẢ NĂNG THỰC HIỆN MỤC TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**

### **1. Các chỉ tiêu về kinh tế**

- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 867.676 triệu đồng; trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 21.150 triệu đồng (đạt 137% dự toán tỉnh và huyện giao); Tổng chi ngân sách nhà nước đạt 867.676 triệu đồng.

- Tổng sản lượng cây lương thực có hạt đạt 29.367,95 tấn; sản lượng cây lương thực khác đạt 7.322,5 tấn; sản lượng chè búp tươi đạt 126 tấn; sản lượng chè thương phẩm đạt 25,2 tấn; Sản lượng thủy sản đạt 173,5 tấn; Tổng đàn gia súc, gia cầm đạt 402.234 con.

- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh) đạt 238,3 tỷ đồng; Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 686,8 tỷ đồng.

- Đón khoảng trên 25.000 lượt khách đến ham quan các điểm di tích; trong đó khách du lịch quốc tế đạt 250 lượt.

### **2. Các chỉ tiêu về xã hội**

- Trên 85% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; phấn đấu 03 xã Mường Báng, Mường Đun, Tủa Thành cơ bản đạt trên 15 tiêu chí, 08 xã còn lại mỗi xã tăng thêm từ 1-2 tiêu chí so với năm 2024.

- Đào tạo nghề cho 805 lao động nông thôn; tạo việc làm mới cho 800 lao động; tổng số hộ nghèo toàn huyện 3.726 hộ, tỷ lệ hộ nghèo là 29,2%. Tổ chức cai nghiện cho 23 lượt người, số được điều trị thay thế nghiện bằng thuốc Methadone là 130 người.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (theo QĐ 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023) đạt 58,3%; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi xuống còn 15,6% và giảm thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) xuống còn 23%; bình quân 9,4 bác sĩ/1 vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế trên 99,39%. Dân số trung bình đạt 65.311 người; mức giảm tỷ lệ sinh 6,4‰; tỷ lệ phát triển dân số 2,3%.

- Tỷ lệ huy động trẻ: Từ 03-36 tháng tuổi ra lớp đạt 30,7%; Tỷ lệ huy động trẻ 03-05 tuổi ra lớp đạt 100%, tỷ lệ huy động trẻ 05 tuổi ra lớp đạt 100%, tỷ lệ huy động học sinh 6-10 tuổi đi học tiểu học đạt 99,9%; tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 95%; tỷ lệ học sinh 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương đạt 71%. Duy trì kết quả xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, mức độ 3, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đề nghị thẩm định và công nhận Trường mầm non Sính Phình đạt chuẩn quốc gia năm học 2024-2025.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt 73,8%; tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa đạt 94,17%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 100%.

- Chỉ tiêu về thông tin và truyền thông: 100% xã có điểm phục vụ bưu chính; 80% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động; tỷ lệ xã, thị trấn được kết nối in tenet băng rộng đạt 100%, tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh không dây đạt 58,3%.

**3. Các chỉ tiêu về môi trường:** 85% người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý trên 80%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,57%.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**

#### **I. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

Năm 2025 là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) và mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, trong bối cảnh mặc dù còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu, thời tiết, khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... diễn biến bất thường; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân.

Kế thừa những kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong những năm qua cùng với việc đẩy mạnh triển khai các dự án quan trọng về kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, các chính sách an sinh xã hội cùng với sự quan tâm của các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện ra sức thi đua lập thành tích hướng tới chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện và thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp sẽ tạo khí thế, động lực trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, tạo bút phá và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

## **II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị, dịch vụ đồng bộ theo hướng hiện đại, đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân các chương trình, dự án đặc biệt là các dự án tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý điều hành của chính quyền các cấp, các ngành, tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình, mục tiêu quốc gia về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; Tiếp tục thực hiện kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, bảo vệ môi trường, khai thác hiệu quả tài nguyên, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc và các di tích đã được công nhận, chợ đêm để thúc đẩy phát triển du lịch. Chuẩn bị tốt các điều kiện, tổ chức thành công các hoạt động gắn với kỷ niệm 70 năm ngày thành lập huyện; thành lập Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng các cấp, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh.

### **2. Mục tiêu chủ yếu**

#### **2.1. Về kinh tế**

- Tổng thu ngân sách địa phương 995.000 triệu đồng; Thu ngân sách trên địa bàn huyện và xã hưởng 23.300 triệu đồng; Tổng kế hoạch vốn đầu tư dự kiến 215,403 tỷ đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt 8.498 ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 29.478,9 tấn; diện tích cây lương thực khác đạt 740 ha; sản lượng đạt 8.249 tấn; chăm sóc, bảo vệ 602,89 ha diện tích chè hiện có, sản lượng chè thương phẩm đạt 26 tấn trở lên; tăng trưởng đàn gia súc đạt bình quân từ 3% trở lên; diện tích nuôi trồng thủy sản 80 ha, sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản đạt 179 tấn; tiếp tục phát triển một số sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh năm 2010 đạt 258,5 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 720 tỷ đồng.

#### **2. Về xã hội**

- Phấn đấu bình quân các xã đạt 14,45/19 tiêu chí, 03 xã Mường Báng, Mường Đun, Tủa Thàng cơ bản đạt từ 16- 17 tiêu chí, 08 xã còn lại cơ bản hoàn thành từ 12 - 15 tiêu chí trở lên; 15 thôn bản đạt thôn, bản nông thôn mới, 02 thôn bản đạt thôn bản kiểu mẫu.

- Đào tạo nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 805 lao động nông thôn; giới thiệu và tạo việc làm mới cho 800 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 32,98%; giảm số hộ nghèo toàn huyện xuống còn 3.051 hộ; tỷ lệ hộ nghèo xuống 23,7%. Tổ chức cai nghiện ma túy cho 20 người; số được điều trị thay thế nghiện bằng thuốc Methadone 110 người.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 (theo QĐ 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023) là 91,7%; trên 95% trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng giảm xuống 16,1%; thể thấp còi giảm xuống 23%; bình quân 9,6 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 99,39%; mức giảm tỷ lệ sinh 10,7‰; tỷ lệ phát triển dân số 1,99‰; dân số trung bình 65.311 người.

- Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Phần đầu năm 2024 có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; Tỷ lệ trẻ từ 3 tháng đến dưới 36 tháng tuổi đến nhà trẻ 34,2%; Tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp 100%; Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; Tỷ lệ huy động học sinh 6-10 tuổi đi học tiểu học 99,9%; Tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở 95,6%; Tỷ lệ học sinh 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương 70,3%.

- Phần đầu 74,3% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 95% thôn, bản, tổ dân phố; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nhận đạt chuẩn văn hóa; 83,3% các xã, thị trấn có nhà văn hóa; 50,83% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng.

- 100% xã có điểm phục vụ bưu chính, 100% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G, 5G.

### **3. Hạ tầng thiết yếu, Tài nguyên, môi trường**

- Phần đầu trên 95% số thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia; 50% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng bảo đảm quy định của Bộ Y tế giai đoạn đến năm 2030 (theo QĐ 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023); trên 80% phòng học và 60% phòng nội trú được kiên cố hóa; trên 90% hộ dân được sử dụng điện; tiếp tục hoàn thiện tiêu chí đô thị loại V đối với thị trấn Tòa Chùa.

- Phần đầu trên 95% người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý trên 85%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 40%.

*(Số liệu chi tiết từ biểu 1- 8 kèm theo)*

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành và lĩnh vực**

### **1. Về lĩnh vực kinh tế**

#### **1.1. Về nông - lâm nghiệp - thủy sản**

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhất là các chế độ chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới và các chính sách khác liên quan đến phát triển nông, lâm nghiệp; công khai các chính sách hỗ trợ, kết quả đạt được các tiêu chí

nông thôn mới xã tại các nơi thường tập trung đông người để người dân chủ động trong phát triển sản xuất và chung tay xây dựng nông thôn mới tại địa phương;

- Tăng cường cán bộ kỹ thuật xuống cơ sở trực tiếp chỉ đạo sản xuất, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa giống mới vào sản xuất đại trà, thay đổi tập quán canh tác, chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu; đầu tư thâm canh hiệu quả các loại cây trồng; chủ động kiểm tra, phòng, chống sâu bệnh hại cây trồng; đẩy mạnh khai hoang, phục hóa, tạo ruộng bậc thang, nhất là các khu vực đã được đầu tư hệ thống thủy lợi có khả năng đảm bảo tưới tiêu để tăng diện tích gieo trồng lúa hai vụ, đổi mới những nơi thiếu nước tiến hành chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng ngắn ngày; tăng cường kiểm soát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn;

- Quản lý các công trình thủy lợi hiện có; thường xuyên kiểm tra tích trữ nước của các hồ chứa, đầu tư sửa chữa, nâng cấp kênh mương thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới phục vụ sản xuất;

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; chủ động phòng chống và kiểm soát dịch bệnh gia súc, gia cầm; hướng dẫn nhân dân củng cố chuồng trại chăn nuôi, không thả rông gia súc, chủ động phòng chống đói rét cho gia súc;

- Đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân sống ven lòng hồ phát triển nuôi trồng thủy sản theo hình thức nuôi lồng, bè;

- Tiếp tục chỉ đạo chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ diện tích chè hiện có; đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, quảng bá giới thiệu sản phẩm nông nghiệp huyện có thể mạnh phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm;

- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ khoán khoán nuôi bảo vệ rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn trách nhiệm, quyền lợi người nhận khoán với kết quả công tác khoán nuôi, tái sinh, bảo vệ rừng;

### **1.2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ**

- Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất gạch không nung; duy trì công nghiệp chế biến, sản xuất nông cụ cầm tay và các làng nghề truyền thống, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, duy trì tốc độ tăng trưởng, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy mạnh công tác khuyến công, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhân dân;

- Có cơ chế để thu hút vốn đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong huyện cũng như ngoài huyện. Đẩy mạnh, mở rộng liên doanh, liên kết để đầu tư vào việc phát triển sản xuất.

### **1.3. Về giao thông, đầu tư xây dựng, thực hiện các chương trình mục tiêu**

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh và các chương trình dự án, các tổ chức để xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội; quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư, chất lượng công trình theo đúng các quy định và chế độ chính sách hiện hành;

- Tiếp tục thực hiện giao quản lý và khoán duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường; chỉ đạo các xã vận động nhân dân tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn bản sau mùa mưa; tranh thủ các nguồn vốn để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường; tăng cường kiểm tra kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông;

- Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư thuộc chương trình giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội;

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu chỉ đạo điều hành, quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển, theo dõi sát tiến độ triển khai thực hiện các dự án để điều chỉnh kịp thời, đúng quy định; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những công trình thật sự cấp bách, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

#### **1.4. Về tài chính - ngân hàng**

- Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành thu ngân sách nhà nước, tổ chức thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế để khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước; đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, trốn thuế, lậu thuế..., kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về giá cả thị trường;

- Tổ chức thu thuế, không để nợ đọng thuế kéo dài; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước của các cơ quan, đơn vị; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng;

- Tăng cường quản lý tiền tệ, huy động vốn và cho vay vốn để phát triển kinh tế, thực hiện các chính sách an sinh xã hội; thực hiện tốt công tác kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ và đúng quy định.

### **2. Về lĩnh vực y tế, văn hóa, xã hội, tài nguyên môi trường**

#### **2.1. Về xóa đói, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo, đào tạo nghề. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các chương trình hỗ trợ về sản xuất và đời sống cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh hoạt động vay vốn để phát triển sản xuất tăng thu nhập cho nhân dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nâng cao hiệu quả đào tạo, nhất là việc đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm, từng bước xóa đói, giảm nghèo bền vững;

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới nhân dân, làm cho mọi người dân hiểu được những chế độ, chính sách mà Nhà nước đầu tư để quyết tâm thoát nghèo. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giám sát việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện;



- Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội; các chính sách hỗ trợ đối với người nghèo, hộ nghèo đã và đang triển khai trên địa bàn, đề xuất kiến nghị sửa đổi, hạn chế tư tưởng trông chờ, ỷ nại vào sự hỗ trợ của nhà nước; tăng cường công tác quản lý và thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, đặc biệt là việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người dân tộc thiểu số và trẻ em dưới 6 tuổi.

## **2.2. Về giáo dục và đào tạo**

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh, giáo viên; tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Khuyến học và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong việc phát triển giáo dục và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Tổ chức sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục truyền thống cách mạng, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh;

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, huy động học sinh đến lớp đúng độ tuổi, quan tâm công tác phổ cập giáo dục, giáo dục cộng đồng, đa dạng hóa các loại hình dạy học, chú trọng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

## **2.3. Về y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em**

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế; đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh ở người, không để các dịch bệnh lớn xảy ra; tập trung hoàn thiện hệ thống y tế từ tuyến huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển đồng bộ các mặt chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và chữa bệnh. Tăng cường áp dụng các phương pháp khám chữa bệnh hiện đại kết hợp với y học cổ truyền, bảo đảm mọi người dân được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện sử dụng dịch vụ y tế chất lượng cao;

- Thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bảo hiểm y tế toàn dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu y tế quốc gia, chủ động phòng ngừa các bệnh xã hội; tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, kinh doanh hóa mỹ phẩm, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm;

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình đến các thôn, bản, các xã vùng sâu, vùng xa kết hợp với vận động bằng các hình thức phù hợp đảm bảo phát huy hiệu quả; tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng các biện pháp tránh thai, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, duy trì mức sinh hợp lý;

tăng cường tuyên truyền nhằm giảm tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; chú trọng công tác gia đình, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, thực hiện các giải pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và thực hiện bình đẳng giới;

- Thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, việc làm, chăm sóc sức khỏe và tham gia lãnh đạo, quản lý... Tăng tỷ lệ lao động nữ trong tổng số người mới được giải quyết việc làm và nâng tỷ lệ phụ nữ được đào tạo trong tổng số lao động nữ đang làm việc. Thực hiện quyền bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe, đảm bảo phụ nữ được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Tăng cường vai trò và trách nhiệm của các cơ quan, Chính quyền các cấp trong nâng cao nhận thức về quyền bình đẳng giới. Thực hiện quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu mới. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác nhằm nâng cao nhận thức của mọi người về quyền bình đẳng giới. Chú trọng đến phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người;

- Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Tăng cường các dịch vụ xã hội có chất lượng, tập trung vào dịch vụ công tác xã hội, dịch vụ chăm sóc nhận nuôi tại cộng đồng và phục hồi cho trẻ khuyết tật và tiếp cận của trẻ em đến các dịch vụ này; tập trung nguồn lực bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, ưu tiên hỗ trợ bảo vệ và chăm sóc trẻ em vùng nông thôn nghèo, vùng miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường thực hiện hiệu quả luật pháp và chính sách về bảo vệ chăm sóc trẻ em, các hoạt động truyền thông thay đổi nhận thức và hành vi về bảo vệ chăm sóc trẻ em; tăng cường năng lực của cán bộ làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.

#### **2.4. Về văn hóa, thông tin, thể thao, truyền thanh - truyền hình**

- Đẩy mạnh hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại cơ sở; xã hội hóa hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các nhà văn hóa; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao theo kế hoạch. Tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa các dân tộc, các di tích đã được công nhận; chú trọng quản lý các dịch vụ văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông; mở rộng giao lưu văn hóa, văn nghệ;

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, trọng tâm là tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh;

- Bảo tồn văn hóa truyền thống, phát huy văn hóa ẩm thực và trang phục truyền thống gắn với các bản văn hóa du lịch của huyện; lập hồ sơ khoa học đề nghị Nhà nước công nhận các di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện. Tổ chức khảo sát, thống kê và từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu ở cơ sở, xây dựng quy ước, hương ước tại các thôn, bản, tổ dân phố;

- Duy trì giờ phát sóng FM và tiếp sóng Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình Điện Biên và các trạm thu, phát sóng trên địa bàn huyện. Nâng cao

thời lượng phát sóng, đáp ứng tốt hơn yêu cầu tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến quần chúng nhân dân; xây dựng trạm phát sóng truyền hình, cụm loa phát thanh tại các xã.

## **2.5. Về công tác cai nghiện ma túy, phòng chống HIV/AIDS**

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đặc biệt là cai nghiện tại cộng đồng, cai nghiện tự nguyện và chống tái nghiện bằng các giải pháp đồng bộ; điều trị thay thế bằng thuốc methadone, theo dõi quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy, lập kế hoạch cai nghiện và thực hiện hỗ trợ cai nghiện tại gia đình cho các đối tượng tự nguyện, tạo điều kiện giải quyết việc làm và quản lý tốt các đối tượng sau cai, giúp người nghiện sau cai hòa nhập cộng đồng;

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về HIV/AIDS, nhất là vùng sâu, vùng xa, các đối tượng có nguy cơ cao; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS; khuyến khích, mở rộng đối tượng xét nghiệm HIV; thực hiện tốt việc khám chữa bệnh và giáo dục đề chống lây nhiễm cho người khác; tiếp tục thực hiện khám chữa bệnh, cấp thuốc cho người nhiễm HIV.

## **2.6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp để mọi tổ chức và người dân hiểu biết và nhận thức đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng đất, khoáng sản và bảo vệ môi trường;

- Công bố, công khai Quy hoạch (điều chỉnh) sử dụng đất sau khi được phê duyệt theo đúng quy định; mở rộng công khai, dân chủ trong quá trình quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường tạo điều kiện để cộng đồng và nhân dân được tham gia giám sát quá trình quản lý sử dụng đất, khoáng sản và bảo vệ môi trường tại địa phương. Hàng năm, tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hoàn chỉnh trong thực hiện quy hoạch;

- Tiếp tục thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân đối với những xã đạt tỷ lệ cấp giấy chứng nhận còn thấp so với diện tích đo đạc địa chính cần cấp. Thực hiện tốt các thủ tục hành chính liên quan đến chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất... theo quy định;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; xử lý vi phạm hành chính. Xử lý dứt điểm những vi phạm trong quản lý đất đai trước đây, ngăn chặn tiến tới chấm dứt tình trạng vi phạm mới xảy ra gây bức xúc trong dư luận xã hội, Đẩy mạnh công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các đơn, thư tồn đọng và giải quyết kịp thời các đơn, thư phát sinh thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật để hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu kiện vượt cấp;

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, dự toán sự nghiệp môi trường 2025 và tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về môi trường và biến đổi khí hậu. Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu vào các chương trình quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, các dự án nhằm chủ động ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ phát triển rừng, bảo vệ môi trường;

- Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; nhất là trong thanh tra, kiểm tra, gắn với sự giám sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân để phát hiện, xử lý kịp thời, kiên quyết, đúng pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường.

### **3. Về lĩnh vực thanh tra, tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền**

#### **3.1. Về công tác cán bộ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ từ huyện đến cơ sở; thực hiện luân chuyển cán bộ; sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ công chức, chú trọng công tác đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ hàng năm, trên cơ sở đó thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;

- Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo kế hoạch; thuyên chuyển, điều động, bố trí công tác theo đúng quy trình, thủ tục quy định; đồng thời bảo đảm công chức, viên chức phải có tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng phù hợp với yêu cầu của khung năng lực vị trí việc làm theo Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra thực hiện nội quy, quy chế làm việc, xử lý nghiêm cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật lao động và cán bộ, công chức, viên chức nghiện các chất ma túy.

#### **3.2. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thi đua - khen thưởng**

- Đẩy mạnh triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, duy trì cơ chế một cửa tại các xã, thị trấn và một cửa liên thông tại Văn phòng HĐND và UBND huyện nhằm thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại các cơ quan đơn vị, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính; Đẩy mạnh công tác củng cố, xây dựng cơ quan, địa phương vững mạnh toàn diện. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**3.3. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:** Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố

cáo. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn triển khai kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch.

#### **4. Về quốc phòng - an ninh**

- Chủ động nắm chắc cơ sở, địa bàn và có các phương án đấu tranh đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết không để đột biến xấu, bất ngờ xảy ra. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn;

- Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác quốc phòng - an ninh và các chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tiếp tục làm giảm tội phạm và các tệ nạn xã hội;

- Phối hợp ngăn chặn có hiệu quả việc di dịch cư tự do, kiềm chế tuyên truyền đạo trái pháp luật. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy, mua bán người;

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội, tạo việc làm và xóa đói, giảm nghèo, xây dựng củng cố vững chắc hệ thống chính trị ở cơ sở; đảm bảo an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng và an ninh nông thôn.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; ước thực hiện cả năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của UBND huyện Tủa Chùa./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở KH&ĐT tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lường Tuấn Anh**